

## THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ThS. MAI THỊ QUẾ<sup>(\*)</sup>

Ngày nhận bài: 17/7/2023

Ngày thẩm định: 27/7/2023

Ngày duyệt đăng: 20/8/2023

**Tóm tắt:** Hỗ trợ phát triển thông tin thị trường lao động là một trong những hợp phần cơ bản, quan trọng của chính sách việc làm. Thông qua việc ban hành và thực hiện các cơ chế, chính sách về hỗ trợ phát triển thông tin thị trường lao động, Thành phố Hồ Chí Minh đã giúp người lao động nhanh chóng tham gia vào thị trường lao động, hạn chế thất nghiệp, nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống. Các biện pháp can thiệp gồm thu thập, phổ biến thông tin thị trường lao động, kết nối cung - cầu lao động. Bài viết trình bày về thực trạng chính sách hỗ trợ phát triển thông tin thị trường lao động ở Thành phố Hồ Chí Minh, trên cơ sở phân tích những kết quả đạt được, hạn chế và nguyên nhân của hạn chế, đề xuất một số giải pháp hoàn thiện chính sách trong thời gian tới.

**Từ khóa:** thị trường lao động; dịch vụ việc làm; Thành phố Hồ Chí Minh

### 1 Chính sách hỗ trợ phát triển thông tin thị trường lao động tại Thành phố Hồ Chí Minh

Hỗ trợ phát triển thông tin thị trường lao động có nội hàm rất rộng, bao trùm các lĩnh vực kinh tế - xã hội, tùy theo góc độ tiếp cận và phạm vi nghiên cứu mà đưa ra những cách hiểu khác nhau. Dưới góc độ quản lý lao động, chính sách hỗ trợ phát triển thị trường lao động bao gồm hệ thống pháp luật về kinh tế và lao động, các chính sách kết nối cung cầu lao động<sup>(1)</sup>. Mục tiêu phát triển nhằm đảm bảo thị trường lao động hoạt động hiệu quả, tức là phân bổ tối ưu các nguồn lực<sup>(2)</sup>, thông qua đó tạo ra sự ăn khớp giữa cung và cầu lao động, tạo cơ hội việc làm cho người lao động<sup>(3)</sup>. Nhà nước hỗ trợ phát triển thông tin thị trường lao động thông qua các hoạt động: (1) Thu thập, cung cấp thông tin thị trường lao động, phân tích, dự báo thị trường lao động, kết nối cung cầu

lao động; (2) Hiện đại hóa hoạt động dịch vụ việc làm; (3) Đầu tư nâng cao năng lực trung tâm dịch vụ việc làm và (4) Khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia phát triển thị trường lao động<sup>(4)</sup>. Nghiên cứu chính sách hỗ trợ phát triển thông tin thị trường lao động từ góc độ hỗ trợ việc làm cho người lao động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, phạm vi bài viết không đề cập đến tất cả các khía cạnh của chính sách, mà chỉ tập trung phân tích, đánh giá các nội dung liên quan đến phát triển thông tin thị trường lao động (thu thập, phân tích, dự báo tin thị trường lao động) và kết nối cung - cầu lao động (tổ chức các sàn giao dịch việc làm, ngày hội việc làm, thông tin việc làm trên các website...) thông qua tâm dịch vụ việc làm.

- Về phát triển thông tin thị trường lao động

Với mục tiêu xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về thị trường lao động, dự báo nhu cầu nhân lực trên địa bàn, ngày 11/4/2009, Ủy ban nhân dân

<sup>(\*)</sup> Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố Hồ Chí Minh

Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số 1518/QĐ-UBND về thành lập Trung tâm Dự báo nhu cầu nhân lực và Thông tin thị trường lao động. Chức năng, nhiệm vụ chính của Trung tâm gồm: (1) Thu thập thông tin về cung - cầu lao động; nhu cầu sử dụng lao động; năng lực đào tạo, đào tạo nghề của các cơ sở đào tạo, cơ sở dạy nghề; (2) Tổng hợp, phân tích, xử lý thông tin thống kê, khai thác, cập nhật cơ sở dữ liệu phục vụ cho công tác dự báo nhu cầu nhân lực; (3) Tổ chức nghiên cứu, phân tích và dự báo nhu cầu nhân lực và thị trường lao động, nhằm kết nối cung - cầu lao động; dự báo nhu cầu sử dụng lao động; (4) Phối hợp trong hoạt động tiếp nhận, cung cấp kết quả phân tích và dự báo thị trường lao động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và sử dụng các thông tin dự báo nhu cầu nhân lực đến các cơ quan có liên quan theo quy định.

Bên cạnh đó, nhằm tạo thuận lợi cho việc thu thập, cập nhật đầy đủ, chính xác, khách quan và khoa học về thông tin thị trường lao động, bảo đảm phục vụ kịp thời công tác quản lý nhà nước về lao động, việc làm và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, ngày 07/3/2019, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 843/QĐ-UBND về Quy chế phối hợp trao đổi, cung cấp thông tin phục vụ hoạt động dự báo nhu cầu nhân lực trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Việc ban hành quyết định đã tạo cơ sở pháp lý cho sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành trong công tác xây dựng nguồn dữ liệu đầu vào phục vụ công tác dự báo cung - cầu lao động.

Đặc biệt, sau đại dịch COVID-19, nền kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh từng bước phục hồi tích cực, thị trường lao động có sự tiến triển, công tác giải quyết việc làm, kết nối cung, cầu lao động được thúc đẩy. Tuy vậy, vẫn còn diễn

ra hiện tượng nghịch lý, mất cân đối cung - cầu lao động cục bộ giữa các khu vực, ngành, nghề, người thất nghiệp/mất việc làm cùng lúc với việc nhiều doanh nghiệp không tuyển được lao động theo yêu cầu phục vụ sản xuất - kinh doanh. Do đó, để xây dựng và phát triển thị trường lao động hiệu quả giúp kết nối cung - cầu lao động, Thành phố Hồ Chí Minh đã xây dựng kế hoạch phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiện đại, hiệu quả, bền vững và hội nhập nhằm phục hồi nhanh kinh tế - xã hội, trong đó đặt ra mục tiêu đến năm 2025 có 45% lao động và năm 2030 có 50% lao động được hệ thống trung tâm dịch vụ việc làm tư vấn, giới thiệu có việc làm. Hoàn thành việc xây dựng hạ tầng kỹ thuật, các phần mềm ứng dụng, hệ thống kết nối, chia sẻ tích hợp dữ liệu và thực hiện chuyển đổi, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu về lao động. Từ năm 2026, đưa cơ sở dữ liệu quốc gia về lao động vào quản lý và khai thác sử dụng, kết nối chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia khác. Đến năm 2030, hệ thống thông tin thị trường lao động được hiện đại hóa, dữ liệu được liên thông<sup>(5)</sup>.

- Về kết nối cung cầu lao động trên thị trường

Đẩy mạnh kết nối cung - cầu lao động, Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành và thực hiện các giải pháp phát triển mạng lưới cơ sở dịch vụ việc làm và triển khai các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm thông qua các sàn giao dịch việc làm, ngày hội việc làm, thông tin việc làm trên các website...

+ Phát triển mạng lưới cơ sở dịch vụ việc làm: Kiện toàn và nâng cấp hệ thống các trung tâm dịch vụ việc làm hiện có, Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành hàng loạt các quyết định về giải thể, sáp nhập, tổ chức lại các trung tâm dịch vụ việc làm, bao gồm: thực hiện Nghị định số

196/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ về *Quy định thành lập và hoạt động của Trung tâm dịch vụ việc làm*; ngày 14/11/2014, Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Văn bản số 5722/UBND-VX về *việc rà soát, sắp xếp và quy hoạch lại hệ thống trung tâm dịch vụ việc làm*; Quyết định số 5432/QĐ-UBND ngày 04/11/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về *tổ chức lại Trung tâm Giới thiệu việc làm Thành phố Hồ Chí Minh thành Trung tâm Dịch vụ việc làm Thành phố Hồ Chí Minh* trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số 2658/QĐ-UBND ngày 24/6/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về *việc giải thể Trung tâm dịch vụ việc làm và Hỗ trợ doanh nghiệp các khu chế xuất và công nghiệp Thành phố trực thuộc Ban Quản lý các khu chế xuất, khu công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh*; Quyết định số 1049/QĐ-UBND ngày 25/03/2020 Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về *việc giải thể Trung tâm Giới thiệu việc làm thuộc Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố Hồ Chí Minh*.

+ *Chức năng, nhiệm vụ của cơ sở dịch vụ việc làm*: Bên cạnh phát triển mạng lưới cơ sở dịch vụ việc làm, Thành phố Hồ Chí Minh còn ban hành các văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ của các cơ sở dịch vụ việc làm. Trước năm 1992, các trung tâm dịch vụ việc làm của Thành phố Hồ Chí Minh chỉ thực hiện 03 nhiệm vụ: đào tạo nghề, giới thiệu việc làm và cung ứng dịch vụ lao động với mục tiêu chuyển đổi từ cơ chế giải quyết việc làm cho người dân bằng hình thức điều phối lao động theo hướng bao cấp sang hoạt động phục vụ nhu cầu việc làm theo thực tế thị trường lao động. Năm 2009, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 5933/QĐ-UBND ngày 28/12/2009 về *bổ sung chức năng, nhiệm vụ cho Trung tâm dịch vụ việc làm Thành phố*. Theo đó, trung tâm thực hiện các nhiệm vụ về tư vấn, giới thiệu việc làm; thu thập, phân tích, dự báo và cung ứng thông tin thị trường lao động; tổ

chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực tìm kiếm việc làm và đào tạo kỹ năng, dạy nghề khác theo quy định của pháp luật; hỗ trợ người lao động trong trường hợp chuyển từ nghề này sang nghề khác, di chuyển từ địa phương này sang địa phương khác, di chuyển ra nước ngoài làm việc và các hỗ trợ khác theo quy định của pháp luật. Việc bổ sung, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của trung tâm dịch vụ việc làm đã làm đa dạng hóa các hoạt động giao dịch việc làm trên địa bàn.

Như vậy, thời gian qua, các chính sách hỗ trợ phát triển thông tin thị trường lao động tại Thành phố Hồ Chí Minh đã được ban hành, sửa đổi, bổ sung và ngày càng hoàn thiện tạo cơ sở pháp lý cho việc triển khai chính sách trong thực tiễn.

## **2. Kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển thông tin thị trường lao động tại Thành phố Hồ Chí Minh**

### **- Kết quả đạt được**

+ *Về phát triển thông tin thị trường lao động*

Nhằm xây dựng cơ sở dữ liệu về thông tin thị trường lao động, hằng năm, Thành phố Hồ Chí Minh triển khai các chương trình, đề án điều tra khảo sát yêu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp và nhu cầu việc làm của người lao động. Giai đoạn 2018 - 2022, Trung tâm Dự báo nhu cầu nhân lực và Thông tin thị trường lao động đã thu thập thông tin về nhu cầu nhân lực của 217.112 lượt doanh nghiệp và cung nhân lực của 572.126 lao động, bình quân mỗi năm khảo sát 54.278 lượt doanh nghiệp và 143.031 người lao động (xem Bảng 1). Cùng với đó, các trung tâm dịch vụ việc làm còn khảo sát cung - cầu lao động thông qua các sàn giao dịch việc làm, hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm. Qua kết quả khảo sát, nhu cầu nhân lực cho từng lĩnh vực, ngành, nghề và trình độ đào tạo được xác định, tạo cơ sở dữ liệu phục vụ công tác phân tích, dự báo, thông tin thị trường lao động.

**Bảng 1. Thông tin khảo sát về nhu cầu nhân lực Thành phố Hồ Chí Minh**

TT		2018	2019	2020	2022	Tổng
1	Doanh nghiệp khảo sát (lượt)	36.193	40.535	60.494	79.890	<b>217.112</b>
2	Người lao động khảo sát có nhu cầu việc làm (lượt người)	118.083	145.734	168.614	139.695	<b>572.126</b>
3	Tư vấn hướng nghiệp và Thông tin thị trường lao động trực tiếp (lượt người)	255.550	205.960	-	121.139	<b>582.649</b>
4	Lượt truy cập thông tin thị trường lao động trên hệ thống điện tử	3.894.143	4.850.448	-	-	<b>8.744.591</b>

*Nguồn: Tổng hợp từ Báo cáo về kiểm điểm công tác chỉ đạo điều hành và phương hướng, nhiệm vụ trên lĩnh vực Lao động - Người có công và Xã hội các năm 2018, 2019, 2020, 2022*

Trên cơ sở dữ liệu về cung và cầu lao động, Trung tâm Dịch vụ việc làm Thành phố Hồ Chí Minh và Trung tâm Dự báo nhu cầu nhân lực và Thông tin thị trường lao động Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng các bản tin thị trường lao động hằng quý, hằng năm; phân tích, dự báo xu hướng thị trường lao động Thành phố Hồ Chí Minh những năm tiếp theo. Các thông tin về thị trường lao động được chia sẻ trên Cổng thông tin điện tử việc làm, website của Trung tâm và các quận/huyện nhằm kết nối các dữ liệu việc tìm người - người tìm việc, hỗ trợ các trung tâm trong tư vấn, giới thiệu việc làm và cung cấp thông tin thị trường lao động. Trong 05 năm (2018 - 2022), Thành phố Hồ Chí Minh đã thông tin trực tiếp cho 988.640 lượt người và thông tin trên trang thông tin điện tử của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. Bình quân mỗi năm thực hiện thông tin thị trường lao động trực tiếp cho 197.728 lượt người và 4.372.296 lượt truy cập thông tin gián tiếp (xem Bảng 1).

+ Về kết nối cung cầu lao động trên thị trường

Mục tiêu cuối cùng của chính sách hỗ trợ phát triển thông tin thị trường lao động là tăng khả năng có việc làm của

người tìm việc, giảm tỉ lệ thất nghiệp, giúp các doanh nghiệp tuyển dụng được nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu sản xuất, kinh doanh thông qua các hoạt động thu thập, phân tích, dự báo và phổ biến thông tin thị trường lao động; tổ chức các phiên, sàn giao dịch việc làm và tư vấn giới thiệu việc làm. Xác suất có việc làm của người lao động thụ hưởng chính sách chính là thước đo kết quả của chính sách.

Theo thống kê, giai đoạn 2018 - 2022, các Trung tâm dịch vụ việc làm đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức 491 sàn giao dịch việc làm, bình quân mỗi năm tổ chức 98 sàn; các sàn giao dịch việc làm đã thu hút khoảng 2.539.649 lượt lao động đăng ký tư vấn việc làm, bình quân mỗi năm có 507.930 lượt người đăng ký, trong đó có khoảng 147.383 lượt người được giới thiệu việc làm thành công (xem Bảng 2).

Bên cạnh đó, hoạt động tư vấn và đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài cũng là một trong những giải pháp giải quyết việc làm mang lại hiệu quả cho người lao động. Trong 05 năm (2018 - 2022), các cơ sở dịch vụ việc làm và cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã hỗ trợ tư vấn, đào tạo nghề và đưa 44.647 người lao động

đi làm việc ở các nước (chủ yếu ở các thị trường lao động truyền thống có thu nhập cao như Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan). Bình quân mỗi năm đưa đi làm việc là 8.929 người (xem Bảng 2).

Hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm, kết nối cung - cầu lao động đã giúp người lao động nhanh chóng tham gia vào thị trường lao động, đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm đặc biệt sau đại dịch COVID-19. Theo số liệu thống kê, giai đoạn 2018 - 2022, Thành phố Hồ Chí Minh đã giải quyết việc làm cho 1.555.165 lượt lao động, bình quân mỗi năm giải quyết 311.033 lượt, vượt kế hoạch đặt ra

(xem Bảng 2), tỉ lệ thất nghiệp và thiếu việc làm giảm còn 4,19% và 1,04%<sup>(6)</sup>.

#### - Một số hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển thông tin thị trường lao động trên địa bàn còn tồn tại một số hạn chế nhất định.

Một là, hoạt động thu thập, phân tích và phổ biến thông tin thị trường lao động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh chưa hiệu quả. Thông tin thị trường lao động thiếu tính cập nhật và chưa toàn diện; năng lực dự báo thị trường lao động hạn chế, dẫn đến cơ cấu đào tạo nguồn nhân lực thiếu cân đối về trình độ; tỷ

**Bảng 2. Kết quả tư vấn, giới thiệu việc làm thông qua hệ thống các đơn vị dịch vụ việc làm tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018 - 2022**

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Trung bình/năm
1	Sàn giao dịch việc làm (phiên)	83	85	97	97	129	98
2	Tư vấn việc làm (lượt người)	481.208	527.688	575.000	432.516	523.237	507.930
3	Giới thiệu việc làm (lượt người)	148.682	163.078	169.000	128.306	127.850	147.383
4	Nhận được việc làm (lượt người)	84.767	91.529	87.000	45.664	53.700	72.532
5	Tỷ lệ được giới thiệu việc làm/lượt người tư vấn việc làm (%)	30,9	30,9	29,4	29,7	24,3	29,02
6	Tỷ lệ nhận được việc làm/số lượt được tư vấn việc làm (%)	17,6	17,3	15,1	10,6	10,3	14
7	Tỷ lệ nhận được việc làm/số lượt được giới thiệu việc làm (%)	57,0	56,1	51,5	35,6	42,0	49,0
8	Đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài (người)	13.975	13.975	7.347	885	8.465	8.929

Nguồn: Tổng hợp từ Báo cáo về kiểm điểm công tác chỉ đạo điều hành và phương hướng, nhiệm vụ trên lĩnh vực Lao động - Người có công và Xã hội các năm 2018, 2019, 2020, 2021, 2022

lệ lao động qua đào tạo nghề cao (chiếm 87,7% lao động đang làm việc trong các thành phần kinh tế năm 2022), nhưng chủ yếu đào tạo ngắn hạn và dưới 03 tháng<sup>(7)</sup>; chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển và nhu cầu xã hội, đặc biệt trong thời kỳ Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư; tình trạng thiếu việc làm cao, người lao động tuy có việc làm nhưng ở dạng thất nghiệp trá hình phổ biến, năng suất lao động thấp...

*Hai là*, hoạt động kết nối cung - cầu lao động chưa mang lại hiệu quả tích cực, chưa đạt được mục tiêu đặt ra theo kỳ vọng. Các phiên, sàn giao dịch chưa thu hút được nhiều doanh nghiệp sử dụng dịch vụ. Số lượt người lao động đăng ký tư vấn việc làm khá lớn, nhưng tỉ lệ được giới thiệu việc làm rất hạn chế, giai đoạn 2018 - 2022 chỉ có khoảng 24,3% số lượt người đăng ký tư vấn được giới thiệu việc làm, trong đó chỉ có 49% được giới thiệu việc làm thành công (*xem Bảng 2*); nhiều cơ sở dịch vụ việc làm chưa thực hiện đầy đủ chức năng chính là cung cấp dịch vụ việc làm cho người lao động và người sử dụng lao động.

#### **- Nguyên nhân của hạn chế**

Công tác tư vấn, giới thiệu việc làm, phổ biến thông tin thị trường lao động chưa hiệu quả, xuất phát từ nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan.

*Thứ nhất*, chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị trong việc cung cấp thông tin thị trường lao động. Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành cơ chế phối hợp, kết nối, chia sẻ thông tin thị trường lao động nhưng không có điều khoản ràng buộc, do vậy một số đơn vị phối hợp không quan tâm hoặc chưa chủ động trong việc cung cấp thông tin, đặc biệt là các doanh nghiệp sử dụng lao động. Thiếu sự liên kết, phối hợp và chia sẻ về mặt dữ liệu đã hạn chế các trung tâm dịch vụ việc làm và doanh nghiệp chia

sẻ thông tin thị trường lao động, qua đó hạn chế khả năng giúp người lao động tìm được việc làm trên phạm vi Thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh thành lân cận và cả nước.

*Thứ hai*, chính sách phổ biến thông tin thị trường lao động chưa đáp ứng yêu cầu. Thành phố chỉ đạo Trung tâm Dự báo nhu cầu nhân lực và Thông tin thị trường lao động thực hiện nghiên cứu và ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động tạo lập, cập nhật cơ sở dữ liệu cung - cầu nhân lực, số liệu thống kê trong lĩnh vực lao động - việc làm; mở rộng ứng dụng các phương pháp, mô hình cho hoạt động phân tích dự báo. Tuy vậy, nguồn kinh phí cung cấp cho việc triển khai, nâng cấp mạng thông tin và xây dựng cơ sở dữ liệu, nhất là cơ sở dữ liệu điện tử còn hạn chế, trang thiết bị, phần mềm cho việc lưu trữ, xử lý, phổ biến thông tin thị trường lao động chưa được nâng cấp; thông tin về việc cần người và người cần việc chưa được cập nhật thường xuyên, phổ biến đa dạng, chi tiết và có tính hệ thống trên các nền tảng mạng xã hội; việc thu thập, xử lý, phân tích dữ liệu về lao động khu vực kinh tế phi chính thức còn gặp nhiều khó khăn.

*Thứ ba*, chính sách phát triển trung tâm dịch vụ việc làm hạn chế. Thành phố Hồ Chí Minh chưa có quy hoạch cơ sở dịch vụ việc làm nên mạng lưới cơ sở dịch vụ việc làm được phân bố không đều và thiếu hợp lý, chưa gắn với sự phân bố dân cư, tập trung chủ yếu ở khu vực nội thành. Việc sáp nhập, giải thể các Trung tâm Dịch vụ việc làm gây khó khăn cho công tác phân bổ nguồn lực về tài chính, nhân sự, cơ sở vật chất, kỹ thuật... đã ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của Trung tâm và khả năng tiếp cận dịch vụ việc làm của người lao động và doanh nghiệp.

*Thứ tư*, chính sách về phân bổ nguồn nhân lực cho các Trung tâm Dịch vụ việc làm còn nhiều bất cập. Thành phố chưa có quy định liên quan về đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ dịch vụ việc làm đối với đội ngũ cán bộ thực hiện tư vấn, giới thiệu việc làm, tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ, số lượng, cơ cấu đội ngũ cán bộ làm công tác tư vấn, giới thiệu việc làm, đa số các trung tâm dịch vụ việc làm thiếu nhân lực cả về số lượng và chất lượng.

*Thứ năm*, đa số các Trung tâm dịch vụ việc làm chưa thực hiện đầy đủ chức năng chính là cung cấp dịch vụ việc làm cho người lao động và doanh nghiệp. Các trung tâm không đủ nguồn lực để thực hiện thu thập và cập nhật thông tin đầy đủ, thường xuyên về người tìm việc và việc tìm người. Thông tin dữ liệu về việc làm trống thiếu, việc hỗ trợ người lao động tìm việc nắm rõ thông tin thị trường và tiếp cận thị trường lao động hạn chế.

### **3. Một số giải pháp thực hiện tốt chính sách hỗ trợ phát triển thông tin thị trường lao động tại Thành phố Hồ Chí Minh**

Nhằm thực hiện tốt chính sách hỗ trợ phát triển thông tin thị trường lao động, trong thời gian tới Thành phố Hồ Chí Minh ***cần thực hiện một số giải pháp*** sau:

*Một là, giải pháp về thu thập, xử lý và dự báo thị trường lao động*

Thành phố cần xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ trong hoạt động thu thập, phân tích, xử lý và phổ biến thông tin thị trường lao động giữa Trung tâm Dự báo nhu cầu nhân lực và Thông tin thị trường lao động Thành phố Hồ Chí Minh với các trung tâm dịch vụ việc làm công, cơ sở dịch vụ việc làm tư; giữa Trung tâm Dự báo nhu cầu nhân lực và Thông tin thị trường lao động với doanh nghiệp và người lao động các đơn vị dịch vụ việc làm, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các

doanh nghiệp để hỗ trợ học nghề, tìm việc làm cho người lao động phù hợp với yêu cầu thực tế.

Xây dựng cơ chế phổ biến thông tin thị trường lao động trên các nền tảng mạng: trên website của Trung tâm Dự báo nhu cầu nhân lực và Thông tin thị trường lao động, các trung tâm dịch vụ việc làm công; xây dựng cơ chế phối hợp tổ chức các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm, tổ chức các sàn giao dịch việc làm có sự tham gia của các doanh nghiệp, cơ sở đào tạo (trường đại học, cao đẳng và cơ sở giáo dục nghề nghiệp).

Có chính sách đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật cho Trung tâm Dự báo nhu cầu nhân lực và Thông tin thị trường lao động; cải tiến, nâng cấp phần mềm thu thập thông tin cung - cầu lao động phù hợp với nền tảng công nghệ mới; tích hợp, kết nối trong quản lý cơ sở dữ liệu về thị trường lao động và có sự liên thông, liên kết về mặt dữ liệu giữa các chương trình, đề án; giữa các cấp, các ngành, các đơn vị (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo, Cục thống kê, các trung tâm dịch vụ việc làm), các doanh nghiệp; giữa Thành phố Hồ Chí Minh với các tỉnh, thành, khu vực và cả nước đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên.

*Hai là, giải pháp về tư vấn, giới thiệu việc làm thông qua trung tâm dịch vụ việc làm*

Dịch vụ việc làm có ý nghĩa quan trọng, thực hiện việc điều phối lại nguồn nhân lực thông qua chức năng thu thập, phân tích, dự báo và cung ứng thông tin thị trường lao động; tuyên truyền phổ biến chính sách, pháp luật về lao động - việc làm; thực hiện các các chương trình, dự án về việc làm. Qua đó, Nhà nước có thể kiểm soát tình hình lao động để đưa ra các biện pháp, chính sách phù hợp với từng thời kỳ; đồng thời thực hiện công

tác tư vấn, giới thiệu kết nối cung - cầu lao động, giúp người lao động nhanh chóng tham gia vào thị trường lao động, người sử dụng lao động tuyển dụng được nguồn nhân lực hỗ trợ người lao động. Trong thời gian tới, Thành phố Hồ Chí Minh cần đẩy nhanh tiến độ thực hiện quy hoạch cơ sở dịch vụ việc làm tạo cơ sở cho việc phân bổ mạng lưới cơ sở dịch vụ việc làm phù hợp với sự phân bố dân cư; phân bổ nguồn lực (kinh phí và nhân lực) bảo đảm cho các trung tâm dịch vụ việc làm hoạt động đạt hiệu quả cao trong thời gian tới.

Xây dựng cơ chế hoạt động của các trung tâm dịch vụ việc làm công, bổ sung biên chế đáp ứng yêu cầu hoạt động của các trung tâm; xây dựng cơ chế phối hợp giữa các trung tâm dịch vụ việc làm với doanh nghiệp và người lao động để xây dựng kho dữ liệu về việc làm. Ban hành quy định về phát triển đội ngũ cán bộ, nhân viên làm công tác tư vấn, giới thiệu việc làm gồm tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ, số lượng, cơ cấu đội ngũ cán bộ làm công tác tư vấn, giới thiệu việc làm.

*Ba là, giải pháp đối với chủ thể thực hiện chính sách*

Để duy trì một ngân hàng dịch vụ việc làm tốt, ngoài việc triển khai các chính sách được ban hành, cán bộ thực hiện chính sách cần chủ động hơn trong việc xây dựng và triển khai kế hoạch thu thập, xử lý thông tin thị trường lao động, chủ động kết nối với doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động để có thông tin việc làm theo hướng đa dạng và phù hợp với nhu cầu việc làm của từng nhóm đối tượng người lao động; tổ chức tuyên truyền, phổ biến thông tin về việc làm hiệu quả, thông tin phải đến được với từng nhóm đối tượng dân cư; nâng cao năng lực chuyên môn trong công tác tư vấn, giới thiệu việc làm hiệu quả.

*Bốn là, giải pháp đối với người lao động thụ hưởng chính sách*

Người lao động cần nâng cao nhận thức, hiểu rõ quyền và nghĩa vụ đối với chính sách hỗ trợ phát triển thông tin thị trường lao động; chủ động trong việc tìm hiểu thông tin thị trường lao động thông qua các kênh tư vấn trực tiếp, qua các website...; cung cấp thông tin đầy đủ, chi tiết về nhu cầu việc làm phù hợp với năng lực chuyên môn □

(1) Vũ Thị Yến, *Chính sách hỗ trợ tạo việc làm cho người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài khi về nước*, Luận án tiến sĩ Kinh tế, Trường Đại học Thương mại, 2020, tr.43

(2) Nguyễn Thị Lan Hương, *Định hướng mở rộng độ bao phủ an sinh xã hội ở Việt Nam đến năm 2020*, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ, Viện Khoa học Lao động và Xã hội, 2012, tr.8

(3) Lê Quốc Lý (chủ biên), *Chính sách phát triển nguồn nhân lực, tạo việc làm và bảo đảm an sinh xã hội cho đồng bào Khmer, miền Tây Nam Bộ*, Nxb Lý luận chính trị, 2017, tr.58

(4) Luật Việc làm năm 2013

(5) Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 05/5/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch triển khai thị trường lao động linh hoạt, hiện đại, hiệu quả, bền vững và hội nhập nhằm phục hồi nhanh kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030

(6) Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh

(7) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, *Báo cáo kết quả công tác giáo dục nghề nghiệp năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2023*